

Số: **175/2019/QĐST- HNGĐ**

*Tuyên Quang, ngày 29 tháng 7 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 142/2019/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Hà M**, sinh năm 1989;

ĐKHKTT: Tổ 1, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 2, tổ 8, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn P**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ T, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hà M và anh Nguyễn Văn P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Quang A, sinh ngày 21/01/2016 cho chị Nguyễn Hà M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Nguyễn Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do chị M không yêu cầu) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hà M và anh Nguyễn Văn P xác định không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Hà M và anh Nguyễn Văn P xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Hà M tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000402 ngày 28/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị M số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Nguyễn Văn P không phải nộp án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND P. M (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Mạnh Tuấn**